

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Quy định tạm thời chế độ và phụ cấp đặc thù đối với cán bộ
thực hiện Chương trình Xây dựng nông thôn mới**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;

Thực hiện Thông báo số 23/TB-UBND ngày 03/02/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ (tại Văn bản số 270/SNV-CCVC ngày 03/4/2012); của Giám đốc Sở Tài chính (tại Văn số 479/STC-HCSN ngày 23/3/2012),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quyết định này quy định tạm thời về chế độ và phụ cấp đặc thù áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của tỉnh, thành phố, huyện, thị xã và xã; thành viên Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới của tỉnh, thành phố, huyện, thị xã và xã; thành viên Văn phòng Điều phối xây dựng Chương trình nông thôn mới tỉnh, huyện, thành phố, thị xã (gọi tắt là Văn phòng Điều phối); thành viên Ban Quản lý Xây dựng nông thôn mới cấp xã.

Điều 2. Chế độ và phụ cấp đặc thù

1. Chế độ đối với thành viên Văn phòng Điều phối cấp tỉnh

Cán bộ có chức vụ được điều động từ các cơ quan, đơn vị khác đến làm việc tại Văn phòng Điều phối được giữ nguyên chức vụ cũ (nếu có) và được ưu tiên xem xét đưa vào quy hoạch đề bạt, bổ nhiệm các chức vụ lãnh đạo cao hơn; Lương, phụ cấp hiện hưởng (nếu có) nhận tại đơn vị cũ.

Cán bộ làm việc trực tiếp tại Văn phòng Điều phối (không bao gồm cán bộ kiêm nhiệm) được hưởng phụ cấp đặc thù một tháng bằng 50% tổng hệ số lương và phụ cấp chức vụ, phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có).

Cán bộ làm việc tại Văn phòng Điều phối được tính hưởng chế độ làm việc ngoài giờ theo thời gian thực tế làm việc, nhưng tối đa không quá 300 (ba trăm) giờ/người/năm.

Thu nhập tăng thêm: Đối với thành viên chuyên trách thuộc biên chế Văn phòng Điều phối thu nhập tăng thêm được áp dụng theo quy định về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; đối với cán bộ biệt phái không thuộc biên chế của Văn phòng Điều phối thu nhập tăng thêm được áp dụng như cán bộ chuyên trách thuộc biên chế Văn phòng Điều phối.

Thành viên Văn phòng Điều phối được thanh toán tiền công tác phí theo chế độ hiện hành từ nguồn kinh phí Văn phòng Điều phối. Những trường hợp đã được thanh toán tiền công tác phí ở Văn phòng Điều phối thì không được thanh toán ở cơ quan, đơn vị mình.

Chế độ đối với thành viên Văn phòng Điều phối huyện, thành phố, thị xã: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng ngân sách của cấp mình để vận dụng cho phù hợp, đảm bảo hoạt động hiệu quả của Văn phòng Điều phối cấp huyện.

2. Phụ cấp đặc thù đối với các thành viên Ban Chỉ đạo, tổ công tác, thành viên Văn phòng Điều phối, thành viên Ban Quản lý được tính bằng hệ số so với tiền lương tối thiểu quy định hiện hành của Nhà nước, cụ thể như sau:

a. Cấp tỉnh:

- Chánh, Phó Văn phòng Điều phối: Được hưởng hệ số phụ cấp bằng 0,8.
- Thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ công tác, thành viên Văn phòng Điều phối, cán bộ chuyên trách: Được hưởng hệ số phụ cấp 0,6.
- Thành viên Ban Chỉ đạo: Được hưởng hệ số phụ cấp 0,5.

b. Cấp huyện:

- Chánh, Phó Văn phòng Điều phối: Được hưởng hệ số phụ cấp 0,6.
- Thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ công tác, thành viên Văn phòng Điều phối, cán bộ chuyên trách: Được hưởng hệ số phụ cấp 0,4.
- Thành viên Ban Chỉ đạo: Được hưởng hệ số phụ cấp 0,3.

c. Cấp xã:

- Trưởng, Phó Ban Chỉ đạo; Trưởng, Phó Ban Quản lý và cán bộ chuyên trách theo dõi chương trình nông thôn mới: Được hưởng hệ số phụ cấp 0,5.
- Thành viên Ban Chỉ đạo, thành viên Ban Quản lý: Được hưởng hệ số phụ cấp 0,3.

Đối với các thành viên kiêm nhiệm nhiều chức danh trong Ban chỉ đạo, Tổ công tác, thành viên Văn phòng Điều phối: chỉ được hưởng một mức phụ cấp cao nhất.

Những người đã được hưởng phụ cấp tại khoản 1 thì không được hưởng phụ cấp tại khoản 2, Điều 2 Quyết định này.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí chi trả được bố trí trong dự toán hàng năm từ nguồn Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, ngân sách tỉnh và các nguồn thu hợp pháp khác. Chế độ thanh, quyết toán theo quy định quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành, bãi bỏ các văn bản liên quan có nội dung trái với Quyết định này.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chánh Văn phòng Điều phối Chương trình nông thôn mới tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã; Chủ tịch UBND các xã và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTr Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Thành viên Thường trực BCĐXDNTM tỉnh;
- Chánh, Phó VP. UBND tỉnh;
- Các Phòng CM thuộc VP.UB;
- Lưu: VT, NL₁.
- Gửi: Bản giấy và điện tử.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Kim Cự